

Phong Thổ, ngày 18 tháng 6 năm 2021

Số: 58/2021/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 67/2021/TLST - HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Vàng Thị N, sinh năm: 1977.

Địa chỉ: Bản N, xã M, huyện P, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Anh Đồng Văn T, sinh năm: 1970;

Địa chỉ: Bản N, xã M, huyện P, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào N quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vàng Thị N và anh Đồng Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Vàng Thị N và anh Đồng Văn T thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Chị Vàng Thị N và anh Đồng Văn T có 02 con chung là cháu Đồng Văn H, sinh ngày 14/02/2000 và cháu Đồng Văn D, sinh ngày 25/3/2004. Cháu H hiện đã trên 18 tuổi, không bị mất năng lực hành vi dân sự, có khả năng lao động, tự nuôi sống bản thân nên chị N và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết. Đối với cháu Đồng Văn D thì chị N và anh T thỏa thuận, thống nhất: Giao cháu D cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu cho đến khi cháu D đủ 18 tuổi. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Vàng Thị N không yêu cầu anh Đồng Văn T cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Chị Vàng Thị N và anh Đồng Văn T tự thỏa thuận về tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Vàng Thị N và anh Đồng Văn T mỗi người phải nộp 75.000đ (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Chị N tự nguyện nộp cả án phí cho anh T nên tổng số tiền chị N phải nộp là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Khấu trừ với số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2021/0000021 ngày 26 tháng 4 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, chị N được nhận lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng N theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- Chi cục THA dân sự huyện Phong Thổ;
- UBND xã M (Nơi ĐKKH);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Hạnh